

SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
HUYỆN PHÚ BÌNH

Số: 940/TB-BVPB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú Bình, ngày 26 tháng 9 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm Hệ thống nội soi tiêu hóa dạ dày và đại tràng của Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình. Địa chỉ: Tổ 4 – Thị trấn Hương Sơn – huyện Phú Bình – tỉnh Thái Nguyên.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Nguyễn Văn Đại – Phòng Tổ chức hành chính, Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình.

- Số điện thoại: 0962.687.999

- Email: nguyendai145@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp qua phòng Văn thư Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình

- Địa chỉ: Tổ 4 – Thị trấn Hương Sơn – huyện Phú Bình – tỉnh Thái Nguyên.

- Email: bvdkphubinh@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 27 tháng 9 năm 2024 đến trước 08h ngày 07 tháng 10 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 07 tháng 10 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá theo phụ lục 01 đính kèm.



2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình – Địa chỉ: Tổ 4 – Thị trấn Hương Sơn – huyện Phú Bình– tỉnh Thái Nguyên

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 30 ngày kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không thực hiện.

- Đồng tiền thanh toán: VNĐ

- Phương thức thanh toán: thanh toán bằng chuyển khoản

- Thời hạn thanh toán trong vòng 60 ngày kể từ khi Nhà thầu bàn giao hàng hóa và hóa đơn tài chính. Trong thời hạn thanh toán, nhà thầu có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư hoàn thành hồ sơ thanh toán theo quy định của pháp luật.

5. Các thông tin khác.

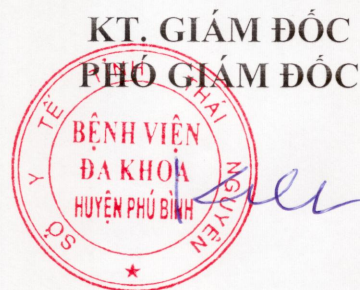
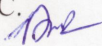
Để đánh giá đáp ứng về kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị do các đơn vị chào giá so với yêu cầu của Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình, kính đề nghị các đơn vị nghiên cứu kỹ các yêu cầu và làm theo đúng các hướng dẫn, yêu cầu tại phụ lục 2 đính kèm thông báo này. Các báo giá không cung cấp đủ thông tin theo yêu cầu tại phụ lục 2 thì Bệnh viện không có đủ căn cứ để tổng hợp, xem xét, quyết định.

Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình rất mong nhận được báo giá, cấu hình, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp và cảm ơn sự hợp tác của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, TCHC.



Dương Chí Kiên

Phụ lục 1
DANH MỤC HÀNG HÓA ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ
(Kèm theo Thông báo số 940/TB-BVPB ngày 26 tháng 9 năm 2024
của Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình)

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng																
1	Hệ thống nội soi tiêu hóa dạ dày và đại tràng	A. Yêu cầu chung - Năm sản xuất: Năm 2023 về sau - Chất lượng máy: Mới 100% - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 13485 hoặc tương đương - Nguồn điện cung cấp: 220V /50Hz - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa tới $\geq 30^{\circ}\text{C}$ + Độ ẩm tối đa tới $\geq 80\%$ B. Yêu cầu cấu hình <table><tr><td>1. Bộ xử lý hình ảnh trung tâm</td><td>01 Bộ</td></tr><tr><td>2. Dây nội soi dạ dày, tá tràng video</td><td>01 Cái</td></tr><tr><td>3. Dây nội soi đại tràng video</td><td>01 Cái</td></tr><tr><td>4. Màn hình chuyên dụng y tế</td><td>01 Cái</td></tr><tr><td>5. Máy hút dịch</td><td>01 Cái</td></tr><tr><td>6. Bộ máy tính, máy in và phần mềm</td><td>01 Bộ</td></tr><tr><td>7. Xe đẩy</td><td>01 Cái</td></tr><tr><td>8. Bộ kiểm tra dò di</td><td>01 Bộ</td></tr></table> C. Chỉ tiêu kỹ thuật 1. BỘ XỬ LÝ HÌNH ẢNH TRUNG TÂM <u>Cấu hình cung cấp bao gồm:</u> - Máy chính: 01 bộ - Bàn phím: 01 cái - Điều chỉnh cân bằng trắng: 01 cái - Cable tín hiệu Video loại DVI: 01 cái	1. Bộ xử lý hình ảnh trung tâm	01 Bộ	2. Dây nội soi dạ dày, tá tràng video	01 Cái	3. Dây nội soi đại tràng video	01 Cái	4. Màn hình chuyên dụng y tế	01 Cái	5. Máy hút dịch	01 Cái	6. Bộ máy tính, máy in và phần mềm	01 Bộ	7. Xe đẩy	01 Cái	8. Bộ kiểm tra dò di	01 Bộ	Hệ thống	01
1. Bộ xử lý hình ảnh trung tâm	01 Bộ																			
2. Dây nội soi dạ dày, tá tràng video	01 Cái																			
3. Dây nội soi đại tràng video	01 Cái																			
4. Màn hình chuyên dụng y tế	01 Cái																			
5. Máy hút dịch	01 Cái																			
6. Bộ máy tính, máy in và phần mềm	01 Bộ																			
7. Xe đẩy	01 Cái																			
8. Bộ kiểm tra dò di	01 Bộ																			

- Cable tín hiệu Video loại VGA: 1 cái
- Cable Y/C: 01 cái
- Cable điều khiển: 1 cái
- Dây nguồn: 1 cái
- Cầu chì: 2 cái
- Bình nước : 01 bình
- Hướng dẫn sử dụng : 01 cái

Đặc tính kỹ thuật:

Bộ xử lý hình ảnh trung tâm

- Giao diện điều khiển cảm ứng.
- Màn hình điều khiển: màu, cảm ứng, kích thước từ 7 inches trở lên
- Tích hợp khả năng điều khiển nguồn sáng LED
- Điều khiển độ sáng 11 mức trở lên
- Tích hợp chức năng ghi video trên bộ xử lý
- Có bộ nhớ trong có thể lưu ảnh và video
- Bộ nhớ trong kích thước tối thiểu 2GB
- Tích hợp DICOM cho phép kết nối trực tiếp đến hệ thống PACS để lưu trữ hình ảnh và nhận chỉ định nội soi (danh sách bệnh nhân).
- Có 3 chế độ (profile) nhuộm màu trở lên hỗ trợ phát hiện, chẩn đoán phân loại, khoanh vùng tổn thương
- Cho phép cài đặt và lưu trữ các thiết lập cho chế độ nội soi ánh sáng trắng và các chế độ nội soi nhuộm màu
- Có chức năng phóng đại kỹ thuật số từ 1.0X – 2.0X với mức điều chỉnh 0.01

Thông số kỹ thuật:

- Nguồn điện: ~ 100-240VAC, 50/60Hz
- Môi trường hoạt động: nhiệt độ: ~10-40oC, độ ẩm ~30-85%, áp suất: 700-1060 hPa
- Môi trường bảo quản: nhiệt độ: ~-10- 60oC, độ ẩm ~30-85%, áp suất: 700-1060 hPa
- Điều khiển cường độ sáng: Trung bình: ≥ 11 bước; đỉnh: ≥ 11 bước; bằng tay: ≥ 11 bước
- Hệ thống bơm: bơm DC diaphragm
- Áp suất bơm: ≤ 45 - ≥ 70 kPa
- Tốc độ bơm khí: ≥ 5 cấp (≤ 2.0 L/phút – ≥ 7.2 L/phút)

	- Dung tích bình nước: $\geq 200\text{mL}$ - Chuẩn màu: Đỏ/ Xanh: ≥ 11 bước điều chỉnh - Chức năng dừng hình lấy nét: Hình ảnh soi trực tiếp vẫn hiển thị ở màn hình phụ khi dừng hình; có chức năng freeze scan (chụp hình tự động) - Cổng ra video: DVI (1920x1080, 1280x720, 1280x1024, 1024x768); VGA (1920x1080, 1280x720, 1280x1024, 1024x768) - Cổng vào video: DVI (1920x1080, 1280x1024) - Cổng máy in: Y/C - Cổng tín hiệu điều khiển: 1 RJ45, 2 REMOTE, 4 USB 2.0 - Ghi media: Cổng USB định dạng FAT32, định dạng media: JPG, PNG, độ nén: JPG – 16%, PNG – 90%; - Ước lượng $\geq 128,000$ ảnh/ 64GB USB, $\geq 21,000$ ảnh/ 64 GB USB. 2. DÂY NỘI SOI DẠ DÀY, TÁ TRÀNG VIDEO CMOS ĐỘ PHÂN GIẢI CAO <u>Cấu hình cung cấp bao gồm:</u> - Chổi rửa dài: 02 bịch - Chổi rửa ngắn: 01 cái - Ron cao su đẩy kênh dụng cụ: 01 cái - Dầu silicon: 01chai - Đầu nối làm sạch kênh hút khí nước : 01 cái - Đầu nối làm sạch kênh khí nước : 01 cái - Van cân bằng áp suất: 01 cái - Chống cắn dây: 01 cái - Nắp đậy ngâm nước: 01 cái - Hộp đựng thiết bị : 01 cái - Hướng dẫn sử dụng: 01 cái Đặc tính kỹ thuật: - Dây soi với có cảm biến ảnh CMOS hoặc CCD có độ phân giải > 1.3 triệu điểm ảnh - Củ cắm dây xoay được 180° so với thân dây soi - Quy trình làm việc thông minh: thao tác hoàn toàn		
--	---	--	--

bằng một tay và cầm nắm dây soi dễ dàng hơn với đầu soi nhỏ, nhẹ; đầu nối kín nước mà không cần nắp cao su giúp giảm nguy cơ ngấm nước.

- Góc nhìn: $\geq 140^\circ$
- Hướng quan sát: 0° (Nhìn thẳng)
- Độ sâu trường nhìn: $\leq 3\text{mm}$ đến $\geq 100\text{mm}$
- Đường kính thân ống soi: $\leq 9.8\text{ mm}$
- Khả năng uốn cong của đầu ống:
 - Lên : $\geq 210^\circ$
 - Xuống : $\geq 120^\circ$
 - Trái : $\geq 120^\circ$
 - Phải : $\geq 120^\circ$
- Độ dài làm việc : $\geq 1050\text{ mm}$
- Độ dài tổng : 1300- 1400 mm
- Đường kính kênh sinh thiết: $\geq 3.2\text{ mm}$
- Có kênh tia nước chuyên dụng

3. DÂY NỘI SOI ĐẠI TRÀNG VIDEO CMOS ĐỘ PHÂN GIẢI CAO

Cấu hình cung cấp bao gồm:

- Chổi rửa dài: 02 bịch
- Chổi rửa ngắn: 01 cái
- Ron cao su đẩy kênh dụng cụ: 01 cái
- Dầu silicon: 01chai
- Đầu nối làm sạch kênh hút khí nước : 01 cái
- Đầu nối làm sạch kênh khí nước : 01 cái
- Van cân bằng áp suất: 01 cái
- Nắp đẩy ngấm nước: 01 cái
- Hộp đựng thiết bị : 01 cái
- Hướng dẫn sử dụng: 01 cái

Đặc tính kỹ thuật:

- Dây soi với có cảm biến ảnh CMOS hoặc CCD có độ phân giải > 1.3 triệu điểm ảnh
- Củ cầm dây xoay được 180° so với thân dây soi
- Quy trình làm việc thông minh: thao tác hoàn toàn bằng một tay và cầm nắm dây soi dễ dàng hơn với đầu soi nhỏ, nhẹ; đầu nối kín nước mà không cần nắp cao su giúp giảm nguy cơ ngấm nước.
- Góc nhìn: $\geq 140^\circ$
- Hướng quan sát: 0° (Nhìn thẳng)
- Độ sâu trường nhìn: $\leq 3\text{mm}$ đến $\geq 100\text{mm}$

TH
IÊN
OA
BÌNH
N

- Đường kính thân ống soi: ≤ 13.2 mm
- Khả năng uốn cong của đầu ống:
 - Lên : $\geq 180^\circ$
 - Xuống : $\geq 180^\circ$
 - Trái : $\geq 160^\circ$
 - Phải : $\geq 160^\circ$
- Độ dài làm việc : khoảng 1300 mm
- Đường kính kênh sinh thiết: ≥ 3.8 mm
- Có kênh tia nước chuyên dụng

4. MÀN HÌNH CHUYÊN DỤNG CHO Y TẾ

Đặc điểm kỹ thuật :

- Màn hình ≥ 2 MP (1920×1080) tấm nền IPS
- Độ sáng ≥ 350 nits với hệ màu sRGB đáp ứng $\geq 99\%$
- Đạt tiêu chuẩn DICOM Part 14
- Thông số kỹ thuật:
- Loại màn hình: IPS
- Kích thước: $\geq 27''$ (16:9)
- Độ phân giải gốc: $\geq (1920 \times 1080)$
- Hiển thị màu sắc: $\geq 10\text{bit/sRGB } 99\%$
- Góc nhìn: $\geq 178/178$
- Độ sáng: $\geq 350\text{cd/m}^2$
- Độ tương phản (typical): $\geq 1000:1$
- Tốc độ đáp ứng (Typical): $\leq 14\text{ms}$ (Typ.)

5. MÁY HÚT DỊCH

- Lưu lượng hút: ≥ 40 lít/phút
- Hút liên tục
- Áp lực hút: $\geq 620\text{mmHg}$

6. HỆ THỐNG IN TRẢ KẾT QUẢ NỘI SOI

Cấu hình bao gồm:

1. Máy vi tính



		- CPU Intel® thế hệ i5. - RAM: DDR-III 8GB ; SSD 512GB - VGA - Case - Keyboard & Mouse - Monitor LCD $\geq$ 22inch 2. Máy in màu Xuất xứ: Trung Quốc/ Đông Nam Á 3. Phần mềm in trả kết quả cho bệnh nhân 7. XE ĐẨY CHO HỆ THỐNG NỘI SOI * Xuất xứ: Việt Nam Có giá treo ống soi 8. BỘ KIỂM TRA RÒ RỈ Kèm theo hệ thống		
--	--	---	--	--



Phụ lục 02

Báo giá hàng hóa và dịch vụ liên quan

(Kèm theo Thông báo số: 940/TB-BVPB ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại Khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chung loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND).
- Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
- Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia.

